

Số: /KH-TTYTTB Trà Bông, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân tại Trung tâm Y tế Trà Bông giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện theo Quyết định số 1272/QĐ-BYT ngày 06/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai nhiệm vụ khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân; Kế hoạch số 242/KH-UBND ngày 30/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn Tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ theo công văn số 5008/BYT-KCB ngày 06/7/2026 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn nội dung chuyên môn khám sức khỏe định kỳ cho người dân;

Nhằm tổ chức đồng bộ các hoạt động khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc phát hiện sớm bệnh tật, quản lý sức khỏe Nhân dân; góp phần nâng cao chất lượng dân số, giảm gánh nặng bệnh tật, chi phí y tế và từng bước xây dựng hệ thống quản lý sức khỏe hiện đại, bền vững, phù hợp với tình hình thực tiễn công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, điều kiện nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhu cầu thực tế trong tổ chức hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, khám sức khỏe, khám sàng lọc tại Trung tâm Y tế Trà Bông.

Trung tâm Y tế Trà Bông xây dựng Kế hoạch tổ chức khám sức khỏe, khám sàng lọc cho người dân trên địa bàn các xã được giao phụ trách¹, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

1. Mục đích ²:

- Tổ chức khám sức khỏe, khám sàng lọc cho người dân trên địa bàn các xã theo đúng hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế và chỉ đạo của Sở Y tế Quảng Ngãi.
- Đánh giá tình trạng sức khỏe ban đầu của người dân; phát hiện sớm các yếu tố nguy cơ, bệnh lý thường gặp để tư vấn theo dõi, khám chuyên khoa hoặc điều trị kịp thời khi cần thiết.
- Tạo lập và cập nhật dữ liệu phục vụ công tác quản lý sức khỏe người dân tại địa phương, góp phần nâng cao hiệu quả chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

2. Yêu cầu:

- Triển khai khám sức khỏe, khám sàng lọc theo đúng hướng dẫn chuyên môn

¹ Trà Bông, Đông Trà Bông, Tây Trà Bông, Tây Trà, Cà Đam, Thanh Bông.

² Hàng năm, theo sự điều chỉnh của Sở Y tế để phù hợp với lộ trình và tình hình thực tế của địa phương.

của Bộ Y tế, Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi và các quy định hiện hành.

- Tổ chức thực hiện theo mô hình chiến dịch, có Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc và đầu mối điều phối cụ thể; xây dựng lịch khám phù hợp theo địa bàn, nhóm tuổi và khung giờ.

- Bảo đảm phối hợp chặt chẽ giữa Trung tâm Y tế, UBND xã, Trạm Y tế, và các đơn vị liên quan trong công tác lập danh sách, thông báo, điều phối và tổ chức khám cho người dân.

- Bảo đảm đầy đủ nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuốc, vật tư, hệ thống công nghệ thông tin và các điều kiện cần thiết để phục vụ cho hoạt động khám sức khỏe, khám sàng lọc.

- Thực hiện tổng hợp số liệu, nhập liệu, báo cáo kết quả đầy đủ, chính xác, đúng thời gian theo quy định; bảo đảm quản lý, lưu trữ dữ liệu phục vụ công tác quản lý sức khỏe người dân.

II. ĐỊA ĐIỂM - THỜI GIAN - NỘI DUNG KHÁM:

1. Địa điểm: tại Trung tâm Y tế Trà Bồng, các Trạm Y tế và các điểm khám bổ sung khi cần thiết.

2. Thời gian: Từ năm 2026 đến năm 2030

- Bắt đầu từ: ngày 01/9/2026.

- Tổ chức khám: từ thứ 2 đến thứ 6, khung giờ từ 07 giờ 00 đến 17 giờ 00; trong giai đoạn cao điểm có thể tổ chức tổ khám và thời gian khám thêm tùy tình hình; nhân viên tham gia được chấm công ngoài giờ theo quy định.

** Thời gian, địa điểm, điểm khám được điều chỉnh theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền và theo tình hình thực tế.*

3. Nội dung khám: Thực hiện theo hướng dẫn chuyên môn khám sức khỏe định kỳ của Bộ Y tế³.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI THỰC HIỆN:

1. Đối tượng: dự kiến là người dân đang cư trú, sinh sống, học tập, lao động trên địa bàn các xã theo danh sách do Ủy ban Nhân dân (UBND) và Trạm Y tế rà soát, cung cấp (*tổng số dân khoảng 57.000 người*). Số lượng cụ thể, nhóm tuổi, nhóm ưu tiên và lịch mời khám được xác định theo danh sách chính thức của địa phương.

- Nhóm 1: Người cao tuổi, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người có công, người mắc bệnh mạn tính, người sống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế-xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn⁴, đặc khu.

- Nhóm 2: Trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non, học sinh trong các cơ sở phổ thông.

³ Công văn số 5008/BYT-KCB ngày 06/7/2026 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn nội dung chuyên môn khám sức khỏe định kỳ cho người dân.

⁴ Theo Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 16/1/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

- Nhóm 3: Người lao động.
- Nhóm 4: Các đối tượng thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quản lý.
- Nhóm 5: Các đối tượng không thuộc các nhóm trên (trong quá trình thực hiện, trên cơ sở điều kiện thực tiễn, quy định của Trung ương và khả năng cân đối ngân sách tỉnh, UBND tỉnh sẽ tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung các đối tượng khác theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 69 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ).

2. Phạm vi thực hiện: là khám sức khỏe, khám sàng lọc bước đầu theo nội dung chuyên môn được Bộ Y tế, Sở Y tế hướng dẫn và phù hợp với năng lực của Trung tâm Y tế. Các nhu cầu khám sức khỏe dịch vụ, khám theo yêu cầu, khám đoàn hoặc sàng lọc chuyên sâu ngoài phạm vi chương trình được thực hiện theo quy định hiện hành, bảng giá được phê duyệt và khả năng chuyên môn của Trung tâm Y tế.

Bảng 1: Phụ lục nhóm ưu tiên triển khai

Nhóm	Đối tượng	Lộ trình thực hiện	Địa điểm
Nhóm 1	(1) Người cao tuổi từ 80 tuổi trở lên	Từ năm 2026	
	(2) Người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo	Từ năm 2026	
	(3) Trẻ em < 6 tuổi sống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế-xã hội khó khăn đặc biệt khó khăn, đặc khu (trừ trẻ em thuộc trường mầm non)	Từ năm 2026	
	(4) Người cao tuổi từ 70 đến dưới 80 tuổi	Từ năm 2027	
	(5) Người thuộc hộ cận nghèo	Từ năm 2027	
	(6) Người cao tuổi từ 60 đến dưới 70 tuổi	Từ năm 2028	
	(7) Người có công, người mắc bệnh mạn tính	Từ năm 2028	
	(8) Người dân sống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế-xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, đặc khu (trừ các đối tượng trên)	Từ năm 2029-2030	
Nhóm 2	Trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non, học sinh trong các cơ sở phổ thông	Từ đầu năm học 2026 - 2027	
Nhóm 3	Người lao động	Từ năm 2026	
Nhóm 4	Các đối tượng thuộc Bộ quốc Phòng, Bộ Công an quản lý	Từ năm 2026	
Nhóm 5	Các đối tượng không thuộc các nhóm trên	Trong quá trình thực hiện, trên cơ sở thực tiễn, quy định của UBND tỉnh đơn vị sẽ rà	

		soát, điều chỉnh, bổ sung các đối tượng khác theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 69 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP	
--	--	---	--

IV. BAN CHỈ ĐẠO:

1. Thành lập Ban Chỉ đạo:

Thành lập Ban Chỉ đạo khám sức khỏe trên địa bàn các xã của Trung tâm Y tế Trà Bồng để chỉ đạo, điều phối, giám sát tiến độ và báo cáo kết quả triển khai.

Chức danh	Thành phần
Trưởng ban	Giám đốc Trung tâm Y tế
Phó Trưởng ban thường trực	Phó Giám đốc phụ trách chuyên môn
Phó Trưởng ban	Trưởng Phòng KH-NV-ĐD; Trưởng Khoa Khám bệnh -Cấp cứu - HSTC & CD
Thành viên	Đại diện các khoa/phòng liên quan của Trung tâm Y tế.

2. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo:

- Chỉ đạo toàn diện hoạt động khám sức khỏe cho người dân.
- Phê duyệt phương án tổ chức tổ khám, điểm khám, thời gian khám, nhân sự, chế độ làm ngoài giờ và phương án bổ sung tổ khám khi cần.
- Làm việc với Ủy ban Nhân dân các xã, Trạm Y tế các xã để lập danh sách và mời người dân đi khám theo lịch.
- Theo dõi tiến độ hằng ngày; điều chỉnh công suất, nhân sự, điểm khám và báo cáo Sở Y tế theo yêu cầu.

V. TỔ GIÚP VIỆC BAN CHỈ ĐẠO:

Tổ/Bộ phận	Đầu mối	Nhiệm vụ chính
Tổ điều phối - báo cáo	- Phòng KH-NV-ĐD - Khoa Khám bệnh -Cấp cứu - HSTC & CD	- Xây dựng lịch khám, điều phối danh sách: Phòng KH-NV-ĐD - Tổng hợp số liệu, nhập liệu, báo cáo tiến độ hằng ngày: Phòng KH-NV-ĐD, khoa Khám bệnh - Cấp cứu - HSTC & CD
Tổ vận hành tại Trung tâm Y tế	Khoa Khám bệnh Cấp cứu - HSTC & CD kết hợp các khoa lâm sàng	Tổ chức 02 tổ khám tại TTYT, phân luồng, tiếp nhận, khám lâm sàng, khám cận lâm sàng, kết luận
Tổ vận hành tại trạm	Trạm Y tế phối hợp Trung tâm Y tế	Tổ chức 01 tổ khám tại trạm; ưu tiên trẻ em, người cao tuổi, người khó di chuyển; điều phối các trường hợp cần đến Trung tâm Y tế

Tổ cận lâm sàng	Khoa Cận lâm sàng - Kiểm soát nhiễm khuẩn	Bố trí lấy mẫu xét nghiệm, chụp X-quang và trả kết quả theo lịch khám
Tổ CNTT - dữ liệu	Phòng KH-NV-ĐD	Chuẩn bị phần mềm, máy tính, máy in, đường truyền, nhập liệu và trích xuất báo cáo
Tổ nhân sự - chế độ	Phòng TC-HC-TCKT kết hợp các khoa, phòng	Lập danh sách nhân sự, chấm công ngoài giờ, tham mưu chế độ theo quy định
Tổ truyền thông - hướng dẫn	Tổ Công tác Xã hội phối hợp UBND xã, Trạm Y tế	Truyền thông, hướng dẫn người dân, tiếp nhận thông tin, hỗ trợ phân luồng và giải thích quy trình khám.

VI. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC KHÁM:

1. Điểm khám tại Trung tâm Y tế:

Tổ chức thành lập 02 tổ khám tại Trung tâm Y tế, hoạt động theo quy trình: tiếp nhận - đo sinh hiệu - khám lâm sàng - cận lâm sàng - kết luận - tư vấn - nhập liệu.

2. Điểm khám tại các Trạm Y tế xã:

Tổ chức 01 tổ khám tại trạm, ưu tiên trẻ dưới 06 tuổi, trẻ em, học sinh, người cao tuổi, người khó di chuyển và các trường hợp cần sàng lọc ban đầu. Trường hợp cần cận lâm sàng hoặc khám chuyên khoa được hẹn lịch đến Trung tâm Y tế theo khung giờ phù hợp.

3. Tổ khám bổ sung:

Tùy theo tình hình thực tế về số lượng người dân đăng ký, danh sách do địa phương cung cấp, tỷ lệ người dân chưa được khám sức khỏe trong năm, khả năng đáp ứng nhân lực và yêu cầu tiến độ của Sở Y tế, Ban Chỉ đạo quyết định triển khai thêm các tổ khám bổ sung tại Trung tâm Y tế, tại trạm hoặc tại các điểm cộng đồng như trường học, khu dân cư, cơ quan, doanh nghiệp.

VII. CÔNG SUẤT KHÁM DỰ KIẾN:

Công suất khám dự kiến; việc bố trí số lượt khám hằng ngày phụ thuộc danh sách mời khám, nhân lực thực tế và tình hình vận hành tại từng điểm khám.

Địa điểm	Số tổ ban đầu	Công suất dự kiến
Trung tâm Y tế	02 tổ	Khoảng 200-300 lượt/ngày
Trạm Y tế	01 tổ	Khoảng 100-150 lượt/ngày
Tổng cộng	03 tổ	Khoảng 300-450 lượt/ngày

Trường hợp cần tăng tốc, Ban chỉ đạo khám sức khỏe toàn dân thuộc Trung tâm Y tế triển khai thêm tổ khám bổ sung. Công suất dự kiến như sau:

Kịch bản	Điều kiện áp dụng	Số tổ khám	Công suất dự kiến
Khởi động	Vận hành ban đầu, kiểm tra luồng khám	03 tổ	300 - 450 lượt/ngày

Tăng cường	Danh sách đông, luồng khám ổn định, tăng ngoài giờ/cuối tuần	04-05 tổ	500 -750 lượt/ngày
------------	--	----------	--------------------

VIII. THỜI GIAN THỰC HIỆN:

Khung giờ	Thời gian	Đối tượng ưu tiên hẹn lịch khám
Buổi sáng	07 giờ 00 - 11 giờ 30	Người cao tuổi, người bệnh mạn tính
Buổi chiều	13 giờ 30 - 17 giờ 00	Người dân theo lịch hẹn, học sinh, người dân tại các xã được phân lịch

* **Ghi chú:** Thời gian khám được điều chỉnh theo chỉ đạo và tình hình thực tế; khi cần tăng cường tiến độ, Ban chỉ đạo khám sức khỏe toàn dân Trung tâm Y tế có thể kéo dài thời gian khám trong ngày hoặc khám ngoài giờ.

IX. PHỐI HỢP VỚI ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VÀ CÁC TRẠM Y TẾ:

Phối hợp Ủy ban Nhân dân các xã và Trạm Y tế thực hiện các nội dung sau:

- Cung cấp dân số và danh sách người dân theo các nhóm tại Bảng 1: Phụ lục ưu tiên triển khai
- Phân lịch khám theo khu dân cư, tổ dân phố, trường học, cơ quan, doanh nghiệp và thông báo người dân đi khám đúng khung giờ.
- Bố trí lực lượng hỗ trợ điều phối, giữ trật tự, hướng dẫn người dân tại Trung tâm Y tế và trạm Y tế.
- Phối hợp quản lý sau khám đối với người có bệnh nền, người có kết quả bất thường, trẻ em cần theo dõi dinh dưỡng, phát triển.

X. NHÂN SỰ, CHẤM CÔNG VÀ CHẾ ĐỘ:

Trung tâm Y tế huy động nhân sự tham gia theo nguyên tắc không làm ảnh hưởng hoạt động cấp cứu, điều trị nội trú và khám chữa bệnh thường quy tại đơn vị. Nhân sự tham gia gồm bác sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên, nhân viên hành chính, công nghệ thông tin, công đoàn, đoàn thanh niên.

Phòng Tổ chức - Hành chính - Tài chính kế toán phối hợp tham mưu chế độ thanh toán theo quy định, quy chế chi tiêu nội bộ và chỉ đạo của Ban Giám đốc.

XI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO:

Cuối mỗi ngày triển khai, Tổ điều phối - báo cáo tổng hợp số lượt khám, số lượt theo nhóm ưu tiên, số trường hợp cần khám chuyên khoa, số hồ sơ đã nhập liệu và các nội dung khác theo yêu cầu của Sở Y tế và Ban Chỉ đạo

XII. QUY TRÌNH TIẾP NHẬN VÀ KHÁM SỨC KHỎE:

1. Tiếp nhận, đối chiếu danh sách người dân (theo nhóm ưu tiên).
2. Nhập thông tin hành chính và tạo hồ sơ khám.
3. Đo sinh hiệu, chỉ số cơ bản.
4. Khám lâm sàng.
5. Thực hiện cận lâm sàng theo chỉ định hoặc nội dung chương trình.

6. Kết luận, tư vấn sức khỏe.

7. Nhập liệu, lưu hồ sơ và tổng hợp báo cáo.

XIII. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

Ban Chỉ đạo khám sức khỏe Trung tâm Y tế Trà Bồng chịu trách nhiệm chỉ đạo chung toàn bộ hoạt động của chiến dịch; phân công nhiệm vụ cho các khoa, phòng, đơn vị liên quan; quyết định phương án tổ chức điểm khám, số tổ khám, lịch khám, nhân sự tham gia và phương án tăng cường khi số lượng người dân đến khám tăng cao.

1. Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng:

- Là đầu mối tham mưu và điều phối chung; xây dựng lịch khám, phân bổ chỉ tiêu khám theo ngày, theo nhóm tuổi và theo địa bàn; phối hợp UBND các xã, Trạm Y tế, Khoa Khám bệnh - Cấp cứu - HSTC & CD và các khoa, phòng liên quan để tổ chức quy trình khám thống nhất; tổng hợp số liệu, khó khăn phát sinh và báo cáo Ban Chỉ đạo xử lý.

- Phối hợp giám sát quy trình tiếp nhận, khám lâm sàng, cận lâm sàng, trả kết quả, tư vấn và quản lý hồ sơ.

- Đề xuất giải pháp cải tiến quy trình, bố trí luồng khám, hướng dẫn người dân và kiểm soát chất lượng hồ sơ trước khi trả kết quả.

- Phụ trách tiếp nhận và điều phối tại khu tiếp nhận, phối hợp địa phương trong tiếp nhận thông tin và hẹn lịch khám.

- Phối hợp với địa phương, cơ quan, doanh nghiệp, trường học trong tiếp nhận thông tin, lập danh sách, hẹn lịch khám và hỗ trợ điều phối khi đông người.

- Phụ trách truyền thông về hoạt động khám sức khỏe, khám sàng lọc trên các kênh thông tin của đơn vị.

*** Tổ Công nghệ thông tin:**

- Thiết lập phần mềm quản lý, mã dịch vụ, biểu mẫu điện tử, tài khoản sử dụng; xây dựng chức năng nhập liệu, thống kê, trích xuất báo cáo phục vụ hoạt động khu khám. Bảo đảm hệ thống máy tính, máy in, đường truyền, kết nối dữ liệu giữa khu khám và các khoa, phòng liên quan hoạt động ổn định, thông suốt.

- Thực hiện công tác bảo trì, sửa chữa kịp thời các hạng mục cơ sở vật chất, hệ thống công nghệ thông tin và trang thiết bị thuộc phạm vi quản lý nhằm bảo đảm hoạt động khám bệnh diễn ra liên tục, an toàn, hiệu quả.

2. Khoa Khám bệnh - Cấp cứu - HSTC & CD (Cơ sở 1):

Chủ trì vận hành hoạt động khám tại Trung tâm Y tế; bố trí Y/ Bác sĩ, điều dưỡng tham gia tiếp nhận, đo sinh hiệu, khai thác tiền sử, khám lâm sàng, tư vấn, kết luận sức khỏe, tư vấn và chuyển khám đúng chuyên khoa khi cần; phối hợp kiểm soát luồng khám, hạn chế ùn ứ.

3. Phòng Tổ chức - Hành chính - Tài chính kế toán:

3.1 Bộ Phận Tổ chức - Hành chính:

- Phối hợp với phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng điều động, phân công nhân sự; theo dõi chấm công, thời gian làm việc, chế độ trực, làm thêm giờ, làm việc ngày nghỉ nếu có; bảo đảm phân công phù hợp, không ảnh hưởng đến hoạt động thường quy của đơn vị.

- Phối hợp với các khoa, phòng liên quan xây dựng phương án thiết kế mặt bằng, bố trí các khu vực chuyên môn phù hợp với quy trình tiếp nhận, khám bệnh và lưu lượng người bệnh.

- Tham mưu Ban Giám đốc triển khai hoặc phối hợp thực hiện các hạng mục cải tạo cần thiết như lắp đặt vách ngăn, nhôm kính, quầy tiếp nhận, bảng chỉ dẫn, hệ thống điện - mạng và các điều kiện phục vụ hoạt động khu khám.

- Bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất phục vụ hoạt động khu khám, bao gồm bàn ghế, khu vực chờ, hệ thống điện, nước, máy lạnh, chiếu sáng, vệ sinh môi trường, an ninh trật tự và các điều kiện hậu cần có liên quan.

- Phối hợp bố trí bảng chỉ dẫn, biển tên khu vực, sơ đồ hướng dẫn; bảo đảm khu vực tiếp nhận và khu chờ sạch sẽ, thông thoáng, thuận tiện cho người dân đến khám bệnh.

- Phối hợp với Khoa Dược - Vật tư, thiết bị y tế trong công tác cải tạo, sắp xếp mặt bằng, di dời, lắp đặt và bố trí lại trang thiết bị, bàn ghế và các điều kiện phục vụ hoạt động chuyên môn của khu khám.

3.2. Bộ phận Tài chính - Kế toán:

- Là đầu mối tham mưu Giám đốc về phương án thu - chi, thanh quyết toán, công khai giá dịch vụ và quản lý nguồn kinh phí. Đối với nhiệm vụ khám sức khỏe, thực hiện theo hướng dẫn kinh phí của cấp có thẩm quyền; đối với dịch vụ ngoài phạm vi chương trình, thực hiện theo quy định tài chính hiện hành.

- Thực hiện chế độ chi trả, hỗ trợ ngoài giờ hoặc ngày nghỉ nếu có, bảo đảm đúng quy định tài chính hiện hành.

6. Khoa Dược - Vật tư, thiết bị y tế:

Rà soát, bảo trì - bảo dưỡng, đề xuất bổ sung trang thiết bị, dụng cụ, vật tư cần thiết phục vụ hoạt động khám sức khỏe, khám sàng lọc như máy đo huyết áp, cân, thước đo chiều cao, máy tính, máy in, máy quét mã, thiết bị mạng và các thiết bị chuyên môn liên quan.

9. Khoa cận lâm sàng - Kiểm soát nhiễm khuẩn:

- Bố trí nhân lực, trang thiết bị, vật tư, hóa chất, sinh phẩm và khung giờ thực hiện cận lâm sàng phù hợp với từng loại hình khám sức khỏe, khám sàng lọc.

- Bộ phận xét nghiệm phân công tổ chức tiếp nhận mẫu, thực hiện xét nghiệm, trả kết quả đúng thời gian, bảo đảm kiểm soát chất lượng xét nghiệm và an toàn sinh học.

- Bộ phận Chẩn đoán hình ảnh bố trí thực hiện X-quang và các kỹ thuật liên quan theo nội dung gói khám hoặc theo chỉ định chuyên môn.

- Phối hợp với Ban chỉ đạo và các khoa chuyên môn trong xử lý các trường hợp có kết quả bất thường, cần khám chuyên khoa hoặc chuyển điều trị.

10. Các khoa lâm sàng, chuyên khoa tham gia khám sức khỏe:

- Bố trí bác sĩ tham gia công tác khám lâm sàng, khám chuyên khoa đúng theo nội dung khám sức khỏe được quy định hoặc theo gói khám đã được phê duyệt.

- Thực hiện khám, ghi nhận kết quả, phân loại sức khỏe, kết luận chuyên khoa và tư vấn theo đúng biểu mẫu khám sức khỏe hiện hành.

- Phối hợp với bộ phận tổng hợp hồ sơ trong việc hoàn thiện kết luận, chữ ký, nội dung tư vấn và các thông tin chuyên môn liên quan.

- Chuyển người khám đến phòng khám chuyên khoa hoặc đơn vị điều trị phù hợp khi phát hiện bệnh lý cần theo dõi, chẩn đoán hoặc điều trị tiếp.

XIV. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

- Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khám sức khỏe, khám sàng lọc cho người dân được bố trí từ các nguồn hợp pháp theo quy định và theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

- Phòng Tổ chức - Hành chính - Tài chính kế toán có trách nhiệm tham mưu phương án thu - chi, thanh quyết toán, công khai giá dịch vụ nếu phát sinh dịch vụ ngoài phạm vi chương trình và hướng dẫn quản lý nguồn kinh phí phù hợp từng loại hình khám.

- Việc thu, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện bảo đảm đúng theo quy định hiện hành, công khai, minh bạch và đúng thẩm quyền.

Trên là Kế hoạch tổ chức khám sức khỏe, khám sàng lọc cho người dân trên địa bàn các xã được giao phụ trách của Trung tâm Y tế Trà Bồng. Đề nghị Trưởng các khoa, phòng, đơn vị liên quan khẩn trương phổ biến đến toàn thể viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý và nghiêm túc phối hợp triển khai thực hiện. Định kỳ báo cáo tiến độ thực hiện về Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng để tổng hợp, tham mưu Ban Giám đốc báo cáo theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Ban Chỉ đạo qua Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng để tổng hợp, tham mưu Ban Giám đốc xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (để b/c);
- Giám đốc, các Phó Giám đốc (để chỉ đạo);
- Các khoa, phòng (để thực hiện);
- UBND các xã: Trà Bồng, Tây Trà, Tây Trà Bồng, Đông Trà Bồng, Cà Đam, Thanh Bồng;
- TYT các xã: Trà Bồng, Tây Trà, Tây Trà Bồng, Đông Trà Bồng, Cà Đam, Thanh Bồng (p/h thực hiện);
- Cổng thông tin điện tử của TTYT;
- Lưu: VT, KH-NV-ĐD.

GIÁM ĐỐC

Hồ Văn Toàn